

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 94/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Huỳnh Bội T, sinh năm 2000; nơi cư trú: Số nhà 27, Lô F, đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở hiện nay: Số nhà 101, đường T, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh Phan Hưng T, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số nhà 32, đường N, Khóm H, Phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Huỳnh Bội T, sinh năm 2000 và anh Phan Hưng T, sinh năm 1997.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đỗ Huỳnh Bội T và anh Phan Hưng T có 01 người con chung tên Phan Huỳnh N, sinh ngày 13/3/2019; chị T và anh T tự thỏa thuận giao con chung cho anh T nuôi dưỡng.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung đối với chị T, nhưng nếu chị T lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con đối với chị T.

- Về cấp dưỡng: Chị T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Huỳnh Bội T tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), gồm án phí hôn nhân gia đình và án phí về cấp dưỡng nuôi con, trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, theo biên lai thu tiền số 0001051 ngày 02/3/2022, chị T đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TP V;
- CC THADS TP V;
- UBND Phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Hồ Thanh Hồng**